

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK NÔNGSố: **11** /NQ-HĐND**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 22 tháng 7 năm 2015

NGHỊ QUYẾT**Thông qua nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**
KHOÁ II, KỶ HỌP THỨ XI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn 2050;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2012-2020;

Căn cứ Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 22/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1194/QĐ-TTg ngày 22/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng Tây Nguyên đến năm 2030;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2734/TTr - UBND ngày 17/6/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thông qua nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-HĐND, ngày 15/7/2015 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Nhất trí thông qua nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 gồm các nội dung chính sau:****1. Luận cứ ranh giới vùng, mục tiêu và thời hạn lập quy hoạch****1.1. Phạm vi nghiên cứu quy hoạch**

- Phạm vi nghiên cứu gián tiếp: Toàn vùng Tây Nguyên đặt trong mối liên kết của Quốc gia, khu vực tam giác tăng trưởng Việt Nam - Lào - Campuchia.

- Phạm vi nghiên cứu trực tiếp: Tỉnh Đắk Nông nằm ở cửa ngõ phía Tây Nam vùng Tây Nguyên được xác định trong khoảng toạ độ địa lí từ $11^{\circ}45'$ đến $12^{\circ}50'$ vĩ độ Bắc và $107^{\circ}10'$ đến $108^{\circ}10'$ kinh độ Đông. Ranh giới hành chính được xác định như sau:

- + Phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk;
- + Phía Đông và Đông Nam giáp tỉnh Lâm Đồng;
- + Phía Nam và Tây Nam giáp tỉnh Bình Phước;
- + Phía Tây giáp Vương Quốc Campuchia;

- Diện tích tự nhiên toàn tỉnh là: 6.515,62 km², dân số khoảng 565.529 người.

- Các đơn vị hành chính gồm: Thị xã Gia Nghĩa và các huyện: Cư Jút, Đắk Mil, Krông Nô, Đắk Song, Đắk R'Lấp, Tuy Đức và Đắk GLong.

1.2. Mục tiêu

- Cụ thể hóa định hướng quy hoạch xây dựng vùng Tây Nguyên đến năm 2030, từ đó đưa ra những dự báo và định hướng chiến lược nhằm phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh và những đặc thù của tỉnh.

- Cụ thể hoá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, đề ra các định hướng để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế của tỉnh một cách có hiệu quả.

- Định hướng phát triển hệ thống đô thị và các khu dân cư nông thôn, hạ tầng cơ sở, các cơ sở tạo động lực phát triển kinh tế trên cơ sở kế thừa quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Đắk Nông đã phê duyệt tại quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 12/7/2010 và đảm bảo phù hợp với các định hướng chiến lược của Quốc gia trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Khai thác có hiệu quả mối quan hệ nội ngoại vùng, các thế mạnh về nông lâm nghiệp, công nghiệp dịch vụ kinh tế cửa khẩu, năng lượng, khoáng sản, du lịch, văn hóa sinh thái và cảnh quan nhằm tạo lập môi trường sống tốt, đáp ứng các nhu cầu vật chất, tinh thần của nhân dân đảm bảo phát triển hài hòa và bền vững giữa đô thị và nông thôn.

- Nghiên cứu đề xuất quy hoạch tổ chức không gian đô thị, phát triển dân cư, xây dựng mô hình phát triển không gian vùng tỉnh, hình thành hệ thống đô thị, phân loại, phân cấp đô thị, xác định tính chất đô thị, cải tạo, xây mới, nâng cấp... lựa chọn mô hình phát triển. Đề xuất phân bố không gian xây dựng công nghiệp, du lịch, hệ thống hạ tầng xã hội và các điểm dân cư nông thôn, khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, khu du lịch... trong đó xác định vùng động lực phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng cân bằng và bền vững.

- Làm cơ sở để chỉ đạo các ngành, các cấp chính quyền trong việc lập quy hoạch, chương trình đầu tư và hoạch định các chính sách phát triển trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

1.3. Thời hạn lập quy hoạch

Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Các yêu cầu nội dung nghiên cứu

- Thu thập số liệu, phân tích đánh giá điều kiện tự nhiên, tiềm năng, nguồn lực và thực trạng phát triển vùng như: Đặc điểm điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, hạ tầng liên kết vùng, nguồn lực... từ đó đưa ra các tiền đề, chiến lược, định hướng phát triển phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiền đề, các định hướng chiến lược và kịch bản phát triển vùng tỉnh: Dự báo về phát triển quy mô dân số/đất đai, đề xuất mô hình phát triển không gian kinh tế...

- Chiến lược quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông: Định hướng phân vùng chức năng, định hướng phát triển không gian vùng, tổ chức lãnh thổ, cơ sở động lực phát triển kinh tế vùng tỉnh, định hướng hệ thống đô thị và điểm dân cư nông thôn, định hướng phát triển cơ sở hạ tầng xã hội, định hướng phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, định hướng phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, định hướng chiến lược an ninh quốc phòng.

- Các chương trình, dự án ưu tiên và nguồn lực thực hiện ;

- Đánh giá môi trường chiến lược ;

- Cơ chế thực hiện quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông ;

- Kết luận và kiến nghị.

3. Hồ sơ sản phẩm, tiến độ thực hiện

3.1. Hồ sơ sản phẩm

Các bản vẽ và thuyết minh theo quy định.

3.2. Tiến độ thực hiện

- Thời gian lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng tỉnh không quá 3 tháng.

- Thời gian thực hiện lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh không quá 15 tháng kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ.

4. Dự toán kinh phí: Tổng khái toán chi phí quy hoạch là 2.985.346.000 VNĐ.

(Bằng chữ: Hai tỷ chín trăm tám mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông theo chức năng, nhiệm vụ, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khoá II, kỳ họp thứ 11 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của Quốc Hội;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Nông;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá II;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- Các Ban Đảng, Trường Chính trị tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PTTH tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh, Chi cục Văn thư - Lưu trữ;
- Website HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND, HSKH (Báo).

CHỦ TỊCH



Điêu K'Ré